

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 72/2022/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Phú

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và Ông Đinh Xuân Mông.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Nam Đàn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/HSST ngày 12/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng Đ - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 16 tháng 01 năm 1989 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm xx, xã KS, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Nguyễn Trọng L và bà Nguyễn Thị T. Vợ: Trần Thị C – sinh năm 1990 và có 02 người con. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số 143/2014/HSPT, ngày 29/8/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Được đặc xá ngày 31/8/2015. Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn L - sinh năm 1964 (Đã chết). Trú tại: Xóm QT, xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn L: Bà Lê Thị T – sinh năm 1966 (Vợ ông Trần Văn L), trú tại: Xóm Xóm QT, xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị N, sinh năm 1934; trú tại: Xóm QT, xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị T, bà Lê Thị N: Anh Trần Đình A – sinh năm 1989 (Con của ông L, bà T), trú tại: Xóm QT, xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, Nguyễn Trọng Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, biển kiểm soát 37C-214.xx di chuyển trên tuyến đường liên xã theo hướng từ xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đi xã KS, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Khi đến ngã tư giao nhau (có đặt biển báo hiệu nguy hiểm) thuộc xóm DX, xã TPC, huyện Nam Đàn; do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không đảm bảo an toàn nên xe ô tô tải do Nguyễn Trọng Đ điều khiển đâm vào xe mô tô, nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, biển kiểm soát 37L1-40xx do ông Trần Văn L - sinh năm 1964, trú tại xóm QT, xã TPC, huyện Nam Đàn điều khiển đang di chuyển theo hướng xã NK, huyện Nam Đàn đi xã TPC, huyện Nam Đàn. Hậu quả: ông Trần Văn L tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/TTPY ngày 04/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận nguyên nhân chết của anh Trần Văn L:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: vỡ xương hộp sọ, dập não tổ chức não thoát ra ngoài. 01 vết rách da dập nát sâu sát xương hộp sọ trán bên trái. Cổ lỏng lẻo, trật đốt sống cổ C3, C4.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Văn L tử vong do suy hô hấp, suy tuần hoàn/đa chấn thương, vết thương sọ não”.

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật gồm:

+ Xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, biển kiểm soát (BKS) 37C-214.xx; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 400182029xxx mang tên Nguyễn Trọng Đ; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô BKS 37C-214.xx số 0361xx; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô BKS 37C-214.xx, số 05365xx có giá trị đến ngày 15/9/2022; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BKS 37C-214.xx, số 02129xx có thời hạn đến 23/9/2022; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AM 6789xx mang tên Trần Văn L. Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại chiếc xe ô tô và các tài liệu trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, BKS 37L1-40xx hiện đang bảo quản theo quy định.

- Về dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng Đ đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với số tiền 140.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trọng Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSND ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố: Nguyễn Trọng Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Trọng Đ từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại đầy đủ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Về vật chứng: 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, BKS 37C-214.xx và các giấy tờ liên quan cơ quan điều tra đã trả cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, BKS 37L1-40xx là của ông L nên trả lại cho gia đình bị hại tiếp tục sử dụng. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Trọng Đ.

Bị cáo không tranh luận gì mà xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trọng Điệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ

sở để kết luận Nguyễn Trọng Đ phạm tội: “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, tại ngã tư giao nhau (*có đặt biển báo hiệu nguy hiểm*) thuộc xóm DX, xã TPC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Trọng Đ điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, BKS 37C-214.xx theo hướng xã TPC, huyện Nam Đàn đi xã KS, huyện Nam Đàn do không chú ý quan sát, qua ngã tư giao nhau không giảm tốc độ nên đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, BKS 37L1-40xx do ông Trần Văn L điều khiển, hậu quả ông L tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; điểm b khoản 4 Điều 10; Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2018, sửa đổi bổ sung năm 2019. Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2018, sửa đổi bổ sung năm 2019 quy định: “23. *Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, ... gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Điều 10. Hệ thống báo hiệu đường bộ. 4. *Biển báo hiệu đường bộ gồm năm nhóm, quy định như sau:....b) Biển báo nguy hiểm để cảnh báo các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra*; Điều 24. *Nhường đường tại nơi đường giao nhau. “Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ...”*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

Xét sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã cùng người dân tích cực cấp cứu cho bị hại nhưng do bị thương nặng nên bị hại tử vong tại chỗ, sau đó bị cáo đã trình báo sự việc lên cơ quan chức năng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo có Bác ruột là Liệt sỹ. Bị hại cũng có một phần lỗi, khi qua ngã tư giao nhau với đường ưu tiên đã không chú ý quan sát, giảm tốc độ. Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của ông Trần Văn L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 5 năm. Xét việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là chưa cần thiết nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi hậu quả xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại ông Trần Văn L số tiền 140.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu KIA, màu sơn xanh, BKS 37C-214.xx và các giấy tờ liên quan, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, BKS 37L1-40xx là tài sản của ông Trần Văn L nên trả lại cho gia đình bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng Đ từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng và tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng Đ 1 năm 3 tháng (Một năm ba tháng) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 2 năm 6 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Giao Nguyễn Trọng Đ cho UBND xã KS, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên bố: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 4001820294xx cấp ngày 01/11/2018 mang tên Nguyễn Trọng Đ (đã trả ngày 29/9/2022). Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Funy, màu sơn xanh, BKS 37L1-40xx cho gia đình bị hại. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2022). Đối với người đại diện pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Phú

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Tòa án ND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nam Đàn;
- THADS huyện Nam Đàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại, người có QLNVLQ.
- Lưu Hồ sơ+VP.

